

GIÁ TRỊ NGHI LỄ VÒNG ĐỜI CỦA PHẬT TỬ Ở TỈNH LONG AN TRONG BỐI CẢNH VĂN HÓA NAM BỘ

ThS. Dương Thị Kim Hoa

Điểm Sinh hoạt tôn giáo Bửu Liên tỉnh Long An

Email: 23931063003@hcmussh.edu.vn

Tóm tắt: Giá trị nghi lễ vòng đời của Phật tử ở tỉnh Long An trong bối cảnh văn hóa Nam Bộ nước ta hiện nay được thực hiện dành cho mỗi cá nhân kể từ khi chuẩn bị sinh ra đến lúc qua đời, bao gồm các nghi lễ liên quan đến việc sinh nở, lễ đầy tháng, lễ thôi nôi, lễ cầu nguyện thi cử và đỗ đạt, lễ quy y Tam bảo, lễ Vu lan - Báo hiếu, chúc thọ, lễ cầu an - sám hối, lễ tang. Mỗi nghi lễ này đều được thực hiện bằng nhiều nghi thức/lễ thức quan trọng, không chỉ dành cho cá nhân người thụ hưởng nghi lễ mà còn biểu thị các giá trị nghi lễ vòng đời của Phật tử ở tỉnh Long An nói riêng và Nam Bộ nói chung. Kết quả nghiên cứu cho thấy, các giá trị thể hiện qua nghi lễ vòng đời của Phật tử ở tỉnh Long An bao gồm: biểu thị chuẩn mực của cộng đồng xã hội, có tính giáo dục, thắt chặt sự cố kết cộng đồng, giữ gìn văn hóa truyền thống của Phật tử.

Từ khóa: Giá trị, nghi lễ vòng đời, Phật tử, văn hóa, Long An, Nam Bộ.

Abstract: The value of Buddhist life cycle rituals in Long An province, within the context of Southern culture, is evident in ceremonies performed for individuals from birth to death. These include rituals related to birth, the full moon, the cradle ceremony, the ex-
passing prayer ceremony, the Three Jewels refuge ceremony, the Ullambana ceremony (Filial Piety), the blessing of life, the ceremony of praying for peace and repentance, and funerals. Each of these ceremonies involves significant rites, not only for the individual beneficiaries but also as representations of the broader values of Buddhist life cycle rituals in Long An province specifically and the Southern region in general. The research findings indicate that the values expressed through these rituals include reinforcing social norms, providing educational significance, strengthening community cohesion, and preserving the traditional culture of Buddhists.

Keywords: Values, life cycle rituals, Buddhism, culture, Long An, Southern.

Ngày nhận bài: 16/12/2024; ngày gửi phản biện: 28/12/2024; ngày duyệt đăng: 19/2/2025.

Mở đầu

Các nghi lễ vòng đời của Phật tử ở tỉnh Long An như lễ sinh nở, đầy tháng, thôi nôi, lễ cầu nguyện thi cử, đỗ đạt, lễ quy y Tam bảo, lễ Vu Lan - Báo hiếu, chúc thọ, lễ cầu an - sám hối, lễ tang..., không chỉ mang tính tôn giáo mà còn phản ánh rõ nét văn hóa, lối sống của người dân Nam Bộ. Việc nghiên cứu các giá trị nghi lễ vòng đời của Phật tử ở Long An giúp làm sáng tỏ hơn về sự tương tác giữa Phật giáo và văn hóa dân tộc, góp phần định hình bản sắc văn hóa của người Việt ở Long An. Bên cạnh đó, giá trị nghi lễ vòng đời của Phật tử nói chung còn thể hiện rõ nét những giá trị đạo đức, nhân văn và lòng nhân ái, phản ánh những phẩm chất quan trọng trong đời sống Phật tử. Trước sự gia tăng quá trình toàn cầu hóa hiện nay, nghiên cứu giá trị các nghi lễ này rất cần thiết, giúp người dân và cộng đồng hiểu rõ hơn về đời sống Phật tử ở địa phương, đồng thời cung cấp những góc nhìn mới về sự đóng góp của Phật giáo trong việc giữ gìn và phát triển các giá trị văn hóa Nam Bộ qua các thời kỳ lịch sử.

Đến nay, đã có khá nhiều nghiên cứu về nghi lễ vòng đời của các tộc người ở nước ta, bao gồm người Việt ở đồng bằng và các tộc người thiểu số ở miền núi, biên giới. Có thể kể tới một số tác giả thường quan tâm về chủ đề này như Lê Trung Vũ và các tác giả (1996), Đỗ Đức Lợi (2002), Lý Hành Sơn (2003), Vũ Thị Uyên (2019), Trịnh Thị Lan (2017),... Song, vẫn còn ít những nghiên cứu về nghi lễ vòng đời và giá trị các nghi lễ đó của tín đồ các tôn giáo ở nước ta, đặc biệt là các tôn giáo lớn như Phật giáo, Công giáo, Hồi giáo,... Trên cơ sở một số tài liệu đã công bố và nguồn tư liệu điền dã năm 2023 - 2024¹, bài viết này tập trung làm rõ một số khía cạnh về giá trị nghi lễ vòng đời của Phật tử ở tỉnh Long An trong bối cảnh văn hóa Nam Bộ nước ta. Nghi lễ vòng đời của Phật tử theo Phật giáo ở Long An hiện nay vẫn giữ được vị trí quan trọng, thể hiện đầy đủ những giá trị nhân văn, văn hóa và các chức năng mang tính cộng đồng tộc người - Phật giáo nhằm đánh dấu các giai đoạn chuyển đổi trong cuộc đời mỗi cá nhân.

1. Khái quát về tỉnh Long An và Phật giáo ở Long An

Long An là một tỉnh ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long, cách trung tâm Thành phố Hồ Chí Minh khoảng 50km theo đường Quốc lộ 1A, phía đông giáp với tỉnh Tây Ninh, phía tây giáp tỉnh Đồng Tháp, phía nam giáp tỉnh Tiền Giang, phía bắc giáp với Vương quốc Campuchia. Đường biên giới với Campuchia dài 132,977km gồm hai cửa khẩu Bình Hiệp (Mộc Hóa) và Tho Mo (Đức Huệ). Diện tích tự nhiên toàn tỉnh là 4.494,93km², chiếm tỷ lệ

¹ Tư liệu nghiên cứu thực địa tại một số huyện, thành phố có nhiều chùa, Phật tử sinh sống ở Long An như Tân Thạnh, Thủ Thừa, Cần Giuộc, Cần Đước, Vĩnh Hưng, Tân An; quan sát tham dự các hoạt động lễ Hằng thuận tại các chùa và tư gia của Phật tử. Cụ thể, tác giả đã khảo sát, phỏng vấn Chư Tôn đức và Phật tử ở 17 chùa, đình: chùa Thiên Mục (xã Tân Trạch), chùa Bà Khai (xã Long Định), Cầu Chùa (xã Mỹ Lệ), chùa Mục Đồng (xã Long Trạch), chùa Phước Lâm (xã Tân Lập) huyện Cần Đước; Tổ Đình Tôn Thạnh (xã Mỹ Lộc), chùa Núi và chùa Thạnh Hòa (xã Đông Thạnh), chùa Thới Bình (xã Phước Lại) huyện Cần Giuộc; chùa Giác Hoa (xã Hậu Thạnh Đông), chùa Long Thành (xã Tân Lập), chùa Vạn Linh (xã Tân Ninh) huyện Tân Thạnh; chùa Vĩnh Phong (thị trấn Thủ Thừa), Tổ Đình Kim Cang (xã Bình Thạnh) huyện Thủ Thừa; chùa Thiên Châu (Phường 3), chùa Thiên Khánh (Phường 4) thành phố Tân An; chùa Nổi hay còn gọi Cổ Sơn tự (xã Tuyên Bình) huyện Vĩnh Hưng.

1,3% so với diện tích cả nước và bằng 8,74% diện tích của vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Hiện nay, toàn tỉnh Long An có 15 đơn vị hành chính trực thuộc, với tổng dân số trên 1.726.000 người tính đến tháng 9/2024. Do sở hữu vị trí địa lý không chỉ thuận lợi mà còn thuộc Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, nên tỉnh Long An được xác định là vùng kinh tế động lực có vai trò đặc biệt quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế Việt Nam (Công thông tin điện tử tỉnh Long An, 2024).

Qua kết quả nghiên cứu thực địa cho thấy, trên địa bàn tỉnh Long An, Phật giáo là tôn giáo có mặt sớm nhất so với các tôn giáo khác như Công giáo, Cao Đài, Tin lành,... Theo một số báo cáo tham luận trong Kỷ yếu Hội thảo kỷ niệm 40 năm thành lập Giáo hội Phật giáo Việt Nam và 38 năm thành lập Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Long An, Phật giáo xuất hiện tại tỉnh Long An vào thế kỷ thứ XVIII, tính đến nay đã khoảng 300 năm. Toàn tỉnh Long An hiện có tới 9 ngôi chùa Phật giáo được xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa, trong đó có 3 di tích cấp Quốc gia. Về số lượng các cơ sở sinh hoạt tôn giáo, hiện nay Phật giáo tỉnh Long An có 316 cơ sở tự viện, gồm 01 Tổ đình, 268 Chùa, 16 Tịnh xá, 28 Tịnh thất, 02 Thiền viện và 01 Tu viện cùng với 25 điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung. Tính đến thời điểm cuối năm 2022, Phật giáo ở tỉnh Long An có 1.586 vị Tăng Ni gồm 728 Tăng và 858 Ni, trong đó Giáo phẩm Hòa thượng là 37, Thượng tọa có 49, Giáo phẩm Ni trưởng là 21, Ni sư có 57. Toàn tỉnh hiện có tới 300 đạo tràng tu học và 16.000 lượt Phật tử tham gia tu tập, nghe pháp tại các đạo tràng (Giáo Hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Long An, 2022).

Cũng như Phật tử tại các tỉnh thành khác thuộc Nam Bộ, mỗi Phật tử Phật giáo ở tỉnh Long An trong suốt cuộc đời của mình đều trải qua các nghi lễ nhất định, gọi là nghi lễ vòng đời. Do các nghi lễ này biểu hiện sự sống động của mối quan hệ đạo - đời, gắn liền với quá trình “*thành, trụ, hoại, không*” tức là sinh ra, trưởng thành, già cỗi và mất đi của mỗi Phật tử, nên có sự gắn kết chặt chẽ với nhiều yếu tố văn hóa đặc trưng của vùng Nam Bộ, đặc biệt ở lĩnh vực văn hóa phi vật thể. Đây không chỉ là dấu ấn khẳng định tính liên kết Phật tử ở tỉnh Long An trong bối cảnh văn hóa Nam Bộ, mà còn thể hiện tình đoàn kết, hòa hợp cộng đồng tộc người - tôn giáo cùng một khu vực. Bởi vì, các nghi lễ trong chu kỳ đời người Phật tử được tổ chức ở bất kỳ địa phương thuộc tỉnh Long An cũng như ở Nam Bộ đều không có sự phân biệt giàu - nghèo, sang - hèn,... Các nghi thức của mỗi nghi lễ khi tổ chức luôn phải tuân thủ theo nguyên tắc đã được “chuẩn hóa” như một “thiết chế xã hội” hoàn chỉnh và được chư Tăng thực hiện các nghi thức ấy theo khuôn mẫu nghi thức của Phật giáo. Do đó, nghi lễ vòng đời của Phật tử nơi đây có giá trị phản ánh rõ chức năng giữ gìn văn hóa truyền thống của cộng đồng, đảm bảo các yếu tố như tính chuẩn mực đạo đức của cộng đồng, tính giáo dục và mối quan hệ có kết tộc người. Đến nay, các nghi thức trong quá trình thực hiện nghi lễ vòng đời của Phật tử ở Long An vẫn thể hiện đầy đủ các giá trị đạo đức, nhân văn và lòng đồng cảm, phản ánh những phẩm chất quan trọng trong đời sống mỗi Phật tử, mặc dù bối cảnh hiện tại đã thay đổi do tác động của toàn cầu hóa, kinh tế thị trường và các yếu tố văn hóa ngoại lai khác.

2. Giá trị chức năng của nghi lễ vòng đời

2.1. Chức năng giáo dục

Theo quan điểm của Radcliffe-Brown A.R (1940), chức năng của mỗi tập tục là vai trò mà nó nắm giữ trong việc duy trì sự toàn vẹn của hệ thống xã hội (dẫn theo Layton, 1997, tr. 28). Qua đây cho thấy, giá trị chức năng quan trọng của nghi lễ vòng đời người được thể hiện rõ nét ở việc xác định và duy trì sự chuẩn mực của cộng đồng cũng như phương cách giáo dục thế hệ trẻ nhằm đảm bảo kế thừa vai trò giữ gìn và bảo lưu những yếu tố đặc trưng văn hóa truyền thống. Đây được xem là thành quả quan trọng mang tính giáo dục đặc biệt không chỉ dành cho người thụ hưởng nghi lễ mà còn cho các thế hệ kế cận mỗi khi thực hiện các nghi lễ trong vòng đời như hôn lễ, chúc thọ, tang lễ,... Bởi vì qua thực tế có thể khẳng định rằng, mỗi nghi thức đi kèm trong việc thực hiện từng nghi lễ đều hướng đến tính giáo dục về đạo đức và lối sống cho cả người thụ hưởng nghi lễ và các thành viên khác trong cộng đồng, bất kể tuổi tác; từ đó, góp phần nâng cao ý thức của mọi người về bảo tồn các đặc trưng văn hóa của cộng đồng.

2.2. Chức năng tâm lý

Nhà nhân học về thuyết chức năng là Bronislaw Malinowski (1884 - 1942) cho rằng, để thỏa mãn nhu cầu sinh học chủ yếu của cá nhân thông qua phương diện văn hóa và để giải thích các tập tục phải dựa vào chức năng hiện có của chúng (Malinowski, 1922). Theo đó, nghi lễ vòng đời thông qua thực hiện các nghi thức trong từng nghi lễ có chức năng làm chỗ dựa tinh thần và tâm lý để con người vượt qua các thử thách trong cuộc sống với sự thay đổi linh hoạt cho phù hợp với hoàn cảnh thực tại của cá nhân, gia đình. Cụ thể trong sinh nở, người phụ nữ được xem là một mình “vượt cạn” đầy khó khăn, nguy hiểm đến tính mạng không chỉ của người mẹ mà cả đứa trẻ trong bụng. Do đó, nhiều gia đình nhờ đến chùa, xin nước thiêng tại chùa để các chư Tăng trì chú và dùng nước đó cho phụ nữ mang thai uống với mong muốn sẽ được sinh nở dễ dàng, đứa trẻ trong bụng khi ra đời được khỏe mạnh, không bị bệnh tật; hoặc thỉnh chư Tăng tụng kinh Dược sư, kinh Phổ môn, thấp đèn cầu an, tặng xôi chuối dâu tằm gia trì chú... Nhìn chung, việc thực hiện các nghi thức này nhằm mục đích tránh đi những điều không may mắn mà đứa trẻ có thể gặp như bệnh tật, khóc đêm, quấy phá..., thêm vào đó còn trình diện tổ tiên, tụng kinh chúc phúc để hướng đến sự che chở của các bậc thiêng liêng. Ở lễ Hằng thuận, việc tụng kinh chúc phúc luôn được thực hiện nhằm đem đến sự bình an cho mọi người. Điều này hoàn toàn hướng đến một yếu tố chung là trấn an tâm lý cho người thụ hưởng nghi lễ và những người liên quan. Ngay cả đám tang, những nghi thức như tần liệm, xin thổ thần tổ chức tang lễ, động quan, di quan..., cũng đều hướng tới sự bình an cho người sống là con cháu, thân nhân của người quá cố. Rõ ràng, nghi lễ vòng đời được tổ chức trong đời sống Phật tử ở Long An là chỗ dựa tinh thần quan trọng không chỉ của người thụ hưởng nghi lễ mà cả những người tham gia nghi lễ, điều mà con người không thể dựa hoàn toàn vào những yếu tố như khoa học, công nghệ, kỹ thuật.

Một Phật tử nói rằng: “Theo Phật dạy thì Vạn Pháp là do tâm tưởng sinh, riêng bản thân của con thì hiện tại con sống và làm việc trong chánh niệm, sự vô thường của cuộc đời luôn thay đổi từng giây, từng phút, cho nên vấn đề con quan tâm nhất là việc sinh tử, con xem sinh tử là một việc đại sự. Ở kiếp này, được sinh ra, có đầy đủ thiện căn và phước đức, được nhân duyên với Phật pháp thì bản thân con quyết tâm đi theo con đường giác ngộ và giải thoát. Từng giờ, từng ngày con bỏ sức lao động của mình kiếm tiền cốt lõi chỉ là phương tiện để con có đủ điều kiện, sức khỏe để tinh tấn và tiến tu. Cho nên kiếp này sinh ra đời rồi tử sẽ đi về đâu là một chuyện đại sự với con” (PVS. Nam, 26 tuổi, ca sĩ). Hiện nay, các Phật tử sống ở Long An và khu vực Nam Bộ có nhiều hoạt động kinh tế đa dạng, nhờ giáo dục phổ thông, y tế phát triển nên mọi người ngay từ nhỏ đã được đến trường để học tập và được chăm sóc sức khỏe một cách toàn diện. Các điều chỉnh này có ít nhiều làm thay đổi chức năng của nghi lễ đối với các cá nhân, nhưng nó thể hiện sự linh hoạt của cộng đồng nhằm cố gắng duy trì, bổ sung hoặc giảm bớt các nghi thức trong nghi lễ vòng đời người để phù hợp hơn với cuộc sống đương đại và hoàn cảnh thực tại của Phật tử.

2.3. Chức năng chuyển đổi vị thế xã hội

Có thể xem Van Gennep là người khởi xướng lý thuyết về chuyển đổi vị thế xã hội của cá nhân thông qua thực hiện nghi lễ. Ông chia việc thực hành nghi lễ dành cho cá nhân thành ba giai đoạn chính: *phân ly* (trước ngưỡng), *chuyển tiếp* (trong ngưỡng), *hội nhập* (sau ngưỡng) (Van Gennep, 1960). Mỗi giai đoạn có thời gian dài, ngắn khác nhau tùy thuộc văn hóa của từng cộng đồng tộc người và từng nghi lễ được tiến hành. Quan sát các nghi lễ vòng đời của Phật tử ở tỉnh Long An trong bối cảnh văn hóa Nam Bộ cho thấy, trước khi thực hiện nghi lễ nào đó, cá nhân và cộng đồng đều có những hành vi biểu hiện sự tách rời vị thế cũ trong xã hội để chuẩn bị bước vào vị thế mới. Cụ thể như nghi lễ sinh nở, người mẹ và đứa trẻ phải ở kiêng cách ly với mọi người xung quanh. Hay trong lễ cưới, giai đoạn *phân ly* bắt đầu từ việc thực hiện lễ ăn hỏi, bởi lúc này cô gái đang chuyển dần về thân phận, hình ảnh, trạng thái, thói quen cũ sang thân phận, hình ảnh, trạng thái và thói quen mới. Còn trong tang lễ, yếu tố *trước ngưỡng* thể hiện khá rõ qua nghi thức tụng kinh hướng đến mục đích trợ duyên chuyển nghiệp cho hồn người chết siêu thoát, đồng thời hướng tới bảo vệ linh hồn người ấy ra đi nhẹ nhàng, không vướng bận điều gì ở trần gian. Việc chُر Tăng hướng dẫn các thủ tục, mua sắm các lễ vật cho người chết mang theo cũng được xem là hình thức chuẩn bị để người chết rời vị thế cũ, bước sang vị thế mới trong cõi thiêng liêng. Như vậy, các lễ thức trong nghi lễ vòng đời của Phật tử ở Long An đều có bước khởi đầu dành cho người thụ lễ, vì thế cá nhân thụ lễ và những người liên quan đều có những chuẩn bị chu đáo ở giai đoạn này để bước vào giai đoạn tiếp theo được thuận lợi.

Theo Van Gennep, giai đoạn chuyển tiếp (trong ngưỡng) thường rất mơ hồ, vị thế của các cá nhân liên quan đến nghi lễ không rõ ràng, do họ không thuộc về vị trí cũ và cũng chưa bước tới vị thế mới trong xã hội, nên gọi là giai đoạn ngưỡng. Đối với nghi lễ vòng đời của

Phật tử Long An trong bối cảnh văn hóa Nam Bộ, những nghi thức đặc biệt trong từng nghi lễ được thể hiện rất nhiều. Cụ thể như các nghi thức trình báo tổ tiên, cầu hôn, tụng kinh chúc phúc..., đều là những nghi thức đặc biệt nhằm chuyển đổi tâm thức vị thế xã hội liên quan đến nghi lễ. Thời gian thực hiện nghi lễ này không dài, khoảng 1 - 2 tiếng. Song, các nghi thức đặc biệt được thực hiện ở nghi lễ ấy chính là những “cột mốc” để đưa các cá nhân bước vào vị thế mới trong xã hội. Vì thế, các nghi thức trong Hằng thuận cũng chính là những điều đặc biệt diễn ra giai đoạn ngưỡng này. Ở tang lễ, khi vừa hỏa táng/thổ táng/phong táng/thủy táng/thiên táng thì linh hồn người chết vẫn chưa rời đi, nhưng lúc này thể xác của người quá cố đã không còn.

Có thể nói, các nghi thức được tiến hành trong nghi lễ vòng đời của Phật tử ở Long An chính là những hành vi đặc biệt diễn ra ở giai đoạn chuyển tiếp. Song, các nghi lễ đều có sự kết thúc rõ ràng. Cụ thể nghi lễ liên quan đến sinh nở và đầy tháng, nghi thức chúc phúc của mọi người dành cho người mẹ, đứa trẻ và thân nhân trong gia đình chính là thời điểm kết thúc nghi lễ và cũng kết thúc giai đoạn ngưỡng của những người liên quan. Như vậy, kết thúc mỗi nghi lễ trong vòng đời của Phật tử ở Long An chính là mốc thời gian để đưa những người liên quan đến nghi lễ bước vào một vị thế mới trong xã hội của họ. Về sau, cá nhân đó phải tự nỗ lực để xứng đáng với vị thế mới này nhằm hội nhập sâu và hoàn toàn với xã hội.

3. Giá trị văn hóa của nghi lễ vòng đời

3.1. Giá trị văn hóa trong các nghi lễ liên quan đến sinh nở, đầy tháng và trưởng thành

Sinh nở vừa là nhiệm vụ thiêng liêng của con người vừa là trách nhiệm cao cả đối với dòng họ và tổ tiên, cũng như thiên chức được làm mẹ, làm cha. Song, việc sinh nở vô cùng gian nan, khó khăn và hiểm nguy, có khi phải đánh đổi bằng tính mạng của người mẹ. Phật tử ví việc sinh nở như “vượt qua sông”, vì thế phải mời các vị Sư đến tụng kinh cầu an, chúc phúc cho những người liên quan cũng như người đến tham dự lễ, nhằm đem lại sự bình an, phúc lành cho người mẹ và đứa trẻ cùng người thân trong nhà. Hiện nay, do hệ thống y tế phát triển, kể cả ở những vùng nông thôn, nên sản phụ ít khi thực hiện việc sinh nở ở nhà, thay vào đó họ đến sinh nở tại bệnh viện, trạm y tế để có bác sĩ, y tá chăm sóc. Ở Long An, Phật tử tổ chức lễ sinh nở trong 3 ngày sau khi sản phụ và đứa trẻ được đưa từ bệnh viện hoặc trạm y tế về nhà. Việc người thân tới thăm không chỉ có ý nghĩa đến chúc mừng gia đình có đứa con mới sinh, mà còn có ý nghĩa bảo vệ để tránh mọi rủi ro, nguy hiểm có thể xảy ra, do có được sự đồng hành trợ duyên của người thân trong gia đình, dòng họ. Việc đồng hành nhằm mục đích không chỉ bảo vệ trẻ sơ sinh có thể bị bệnh bởi thay đổi không khí hay xa lạ với môi trường khi mới chào đời mà còn để chia sẻ những khó khăn về vật chất của gia đình sản phụ. Riêng nghi lễ đầy tháng, ý nghĩa văn hóa thể hiện qua việc thực hiện các nghi thức buộc chỉ trắng cho đứa trẻ, tạ ơn tổ tiên, ông bà. Trong nghi lễ đầy tháng ở Long An trước đây có hai mâm thức ăn, trong đó bày 7 chén cơm, nhưng ngày nay do hỗn dung văn hóa Nam Bộ nên có thêm 12 chén chè, 12 chén xôi, bông, nhang, đèn..., để cúng ông bà tổ tiên.

Lễ trưởng thành đánh dấu bước chuyển tiếp của đời người, từ giai đoạn thử thách sang giai đoạn trưởng thành cả thể chất lẫn tinh thần nên rất hệ trọng đối với mỗi người, được đánh dấu bằng những nghi lễ mang ý nghĩa trang trọng như quy y Tam Bảo, thể hiện những đặc trưng văn hóa tộc người của Phật tử ở tỉnh Long An. Theo lời một Phật tử ở huyện Tân Thạnh: *“Đến chùa tu tập sẽ giảm bớt sân si, chuyển đổi tánh tình, bớt nóng giận, tâm an, khỏe mạnh, khuyên mọi người biết tu sửa thân tâm, tích lũy, làm ăn. Tụng Kinh ngày 3 lần: khuya, trưa, chiều. Nhà tôi, cả vợ chồng đều quy y Tam Bảo, mấy đứa cháu cũng quy y. Cả gia đình có 9 người con quy y. Vai trò Phật tử là quan điểm sống vui vẻ, đi trên Chánh pháp”* (PVS. Nam, 70 tuổi, làm ruộng). *“Quy y Tam Bảo sẽ giúp tâm con hướng thiện, đối với ngành giáo sẽ có cơ hội dạy các em nhiều bài học về đạo đức, phát triển giáo lý nhà Phật, triết lý sống nhà Phật là: Sinh ra từ cát bụi, rồi cũng trở về với cát bụi, triết lý sống qua lời thơ Tố Hữu như: Sống trong cát, chết vùi trong cát. Đó là điểm tương đồng và triết lý ấy giúp con người có lối sống chân, thiện, mỹ”* (PVS. Nữ, 56 tuổi, giáo viên).

3.2. Giá trị văn hóa trong nghi lễ liên quan đến hôn nhân

Về giá trị văn hóa trong buổi lễ Hằng thuận, quý Phật tử là cô dâu, chú rể tự phát nguyện giữ gìn ngũ giới, tiến đến tu hành thập thiện, đồng thời trau dồi bốn đức hạnh: từ, bi, hỷ, xả, sống một đời sống thiện lành, đạo đức vị tha, nghiêm khắc với mình, khoan dung độ lượng với người, suy nghĩ điều chính đáng, nói lời chính ngữ, hành nghiệp chính nghiệp,... Theo thống kê gần đây tại tỉnh Long An, mỗi năm, nhiều nhất mới chỉ có 20 cặp cô dâu - chú rể tổ chức lễ Hằng thuận vì người dân chưa quen với nghi thức này và hơn nữa những năm gần đây do đại dịch COVID-19 cùng với tình trạng kinh tế khó khăn, không phải ai cũng đủ duyên lành để được các bên gia đình đồng thuận tổ chức.

Qua một số trang báo điện tử, tỷ lệ ly hôn ở nước ta gần đây đã tăng lên 25% (Ngọc Mai, 2023), có nghĩa là cứ 4 cặp vợ chồng kết hôn thì một đôi ra tòa. Thực trạng này đáng báo động về thiếu hiểu biết trong hôn nhân đã và đang xảy ra. Trong khi hiện nay, 90% gia đình Phật tử đều có nền tảng đạo đức và căn bản tu tập là tín hiệu đáng mừng về hiệu quả việc ứng dụng nghiêm túc lời Phật dạy vào đời sống để có một gia đình đạo đức, an lạc, hạnh phúc. Khi phỏng vấn cô P.V. L. K (Diệu Tâm) đã kết hôn với anh L.V. H ở thành phố Tân An và đã làm lễ Hằng thuận, nhận được trả lời rằng: *“Nơi đây, cô dâu nào ngoài đời không đủ duyên tổ chức lễ Hằng thuận thì con cái thường không ngoan, dễ vướng vào tệ nạn xã hội, cha mẹ nói không nghe. Nếu được tổ chức lễ Hằng thuận như chúng con sẽ không còn cảm giác bất an vì hạnh phúc gia đình giữ vững và không sợ chồng ngoại tình. Hiện chúng con có hai đứa con gái, đứa nhỏ 8 tuổi, đứa lớn 12 tuổi đều ngoan hiền, có hiếu vì các con được giáo dục tức thai giáo từ trong bụng mẹ nên rất giỏi, tự giặt quần áo, vệ sinh cá nhân, nấu ăn cơm, dọn dẹp nhà cửa, rửa chén, đặc biệt chị em biết thương yêu, không cãi nhau”*.

Do xuất phát từ tầm quan trọng và vị trí xây tổ ấm lứa đôi, giữ lửa hạnh phúc gia đình của người phụ nữ nên nhà sư chủ trì buổi lễ sẽ dành nhiều thời gian giảng về 7 loại vợ và

khuyên dạy những người vợ tương lai theo lời đức Phật dạy trong Kinh Ca Thi La Việt là: “Để có thể trở thành người vợ tốt, Phật lại răn ngũ thiện sau: Một là cần mẫn, tránh tham. Phụ nữ nên thức khuya dậy sớm, đầu tóc trang phục gọn gàng, vệ sinh sạch sẽ. Khi làm việc tôn trọng người khác, có tấm lòng hiếu thuận, gia đình có hỷ không được ăn trước. Hai là nhẫn nhịn tránh giận dữ, chồng mắng mỏ thì hiền hòa khuyên giải. Ba là một lòng hướng về chồng, không mang ý niệm ngoại tình. Bốn là có tấm lòng thiện nguyện, luôn cầu mong chồng trường thọ, khi chồng đi xa thì phải quản lý nhà cửa. Năm là bao dung, nên nghĩ về những điều tốt chồng làm, không oán trách những sai lầm của chồng” (Viện Nghiên cứu Phật giáo Việt Nam, 1991, tr. 543). Qua khảo sát 10 cặp cô dâu - chú rể cùng với việc tham dự nhiều buổi lễ Hằng thuận với số lượng khách khác nhau tại chùa Thiên Châu, tỉnh Long An có thể thấy rằng, lễ Hằng thuận là nền tảng giúp cho các cặp vợ chồng sống yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quý kính lẫn nhau, luôn hòa thuận, hướng đến những điều thánh thiện và cao thượng trong cuộc sống. Bên cạnh việc chia sẻ về đạo lý vợ chồng, nuôi dạy con cái và hướng dẫn Phật tử cách tu tập, hành trì giới luật để có cuộc sống an lạc, Phật giáo còn có vai trò trợ duyên giữ gìn hạnh phúc cho các gia đình Phật tử, phòng ngừa mọi nguy cơ có thể dẫn đến đổ vỡ hạnh phúc. Đây cũng là việc làm cần thiết góp phần xây dựng xã hội Phật giáo an lạc và hạnh phúc.

3.3. Giá trị văn hóa trong các nghi lễ liên quan đến chúc thọ và tang ma

Lễ chúc thọ gồm các nghi thức cầu an, sám hối, chúc thọ. Với Phật tử, lễ chúc thọ không nhất thiết phải đủ 60 tuổi, vì lòng hiếu mà con cháu thường làm lễ chúc thọ cho người thân khi người đó sức yếu, thường xuyên đau bệnh. Riêng các Sư trong chùa có tuổi hạ lập từ 40 trở lên hoặc Phật tử có tuổi đời từ 60 trở lên thì làm sám chủ cho lễ chúc thọ. Mục đích lễ chúc thọ là cầu an, hồi hướng và tặng phước báu cho người thụ lễ. Trước hết, nhà sư thực hiện nghi thức mộc dục cho người thụ lễ bằng một thau lớn nước sạch pha ấm với dầu thơm và hoa thơm đã được Sư trì chú. Cụ thể, người thụ lễ ngồi trên ghế tựa múc từng gáo nước thơm vừa tưới lên người vừa cầu chú an lành. Tắm gội xong, người thụ lễ thay y phục mới là áo dài màu đỏ để thực hiện lễ cầu an, sám hối, sau đó con cháu sẽ quỳ dâng trà, đeo vòng hoa cổ bằng hoa Vạn Thọ để được tặng trường quả phước. Cuối cùng, người thân thực hiện nghi thức báo hiếu bằng cách tặng vật phẩm, bao lì xì, bánh kem, chúc phúc cầu mong sự an lành, rồi mọi người cùng dùng tiệc chay.

Riêng nghi thức đám tang của Phật giáo, quan niệm về kiếp nhân sinh luôn được cộng đồng Phật tử ghi nhận. Bởi Phật tử tâm niệm rằng “tử là bắt đầu của sanh”, tức là cái chết không đáng sợ, vì đó là sự khởi đầu cho một kiếp sống mới. Việc tổ chức chu đáo lễ tang không chỉ phản ánh sự thương xót người quá cố mà còn thể hiện lòng thành kính đối với người đã khuất và cầu mong người ấy ra đi thanh thản. Do đó, lễ tang người Phật tử rất có ý nghĩa đối với việc bảo tồn văn hóa Nam Bộ. Cái chết đến với bất kỳ ai và không hẹn trước, nên Phật tử thường chuẩn bị trước cho cái chết bất cứ lúc nào bởi họ hiểu rõ tính vô thường là thành - trụ - hoại - không. Nhìn chung, tang lễ Phật tử luôn thể hiện tâm linh người Việt, nét

đẹp thiêng liêng, phản ánh sự tôn trọng và thành kính người mất như người sống. Mặt khác ở tang lễ người Phật tử, chữ hiếu từ lâu đã ăn sâu vào đạo đức và trở thành một thành tố đặc trưng trong văn hóa truyền thống người Việt ở Nam Bộ. Do đó, giá trị về ý nghĩa văn hóa trong tang lễ Phật tử ở tỉnh Long An nằm ở khía cạnh là tạo ra môi trường bảo lưu bền vững vốn văn hóa truyền thống, phản ánh đời sống tâm linh, thế giới quan, nhân sinh quan đa dạng, phong phú. Bối cảnh hiện nay, tiếp biến văn hóa là xu thế tất yếu bởi văn hóa không ngừng biến đổi theo quy luật chung của xã hội, song vẫn sẽ duy trì được những yếu tố cốt lõi của truyền thống thông qua thực hành lễ tang cho Phật tử đúng bài bản theo lời dạy của Phật giáo.

4. Giá trị nhân văn của nghi lễ vòng đời

4.1. Sự báo đáp công ơn

Kết quả nghiên cứu cho thấy, hầu hết các nghi lễ liên quan đến sinh nở, thôi nôi, trưởng thành, già bệnh, mừng thọ..., đều có tình tiết báo hiếu với ông bà, cha mẹ đã tốn nhiều công sức nuôi dưỡng con cháu để thành người tốt. Đặc biệt trong lễ tang, sự đền ơn, đáp nghĩa của con cháu đối với người qua đời là rất rõ thông qua việc đưa linh hồn siêu thoát và về thế giới an lành bên kia. Hơn nữa, các nghi thức như quay đèn cầy, quán tưởng, tụng Kinh, lạy thân làm cầu cho người quá cố cũng đều hướng đến sự đền ơn của người sống với người mất. Trong khi, cúng trai tăng thì tùy hỷ gia đình bởi không bắt buộc. Song, người thực hiện các lễ cúng tuần phải hướng dẫn cho Phật tử gieo duyên cúng dường Tam Bảo tạo phước đức cho con cháu, cầu cho cửu huyền và vong linh. Nhìn chung, tang lễ là nghi thức thiêng liêng, không chỉ phản ánh niềm đau xót khi mất người thân mà còn để người sống thể hiện chút ân tình cuối cùng với người đã khuất, biểu hiện cả tấm lòng của người sống với người quá cố. Hơn nữa, ngoài ân tình cung kính thương tiếc đối với người đã khuất, gia đình tang quyến được hòa nhập vào lời Kinh và tiếng kệ như là món quà thiết thực mà người thân có thể làm cho người quá cố với tâm niệm gieo một chút thiện căn, thiện duyên với người đã khuất, mong muốn người đã khuất được nương nhờ từ lực của Tam Bảo mà tái sinh về cảnh giới an lành.

Có thể nói, tang ma là một dịp, một cơ hội hiếm có để con cái báo hiếu, trả nghĩa, đền đáp công ơn sinh thành dưỡng dục của cha mẹ. Vì thế, tang ma của Phật tử được tổ chức với những nghi lễ phù hợp, không vượt quá khả năng kinh tế của nhiều hộ gia đình, không giống như nhiều nơi tang ma luôn là một gánh nặng, nhất là đối với những gia đình có hoàn cảnh khó khăn, hộ nghèo. Theo tinh thần “Mượn tử độ sanh”, nếu tang quyến chưa là Phật tử thì cũng ít nhiều được tiếp xúc đến lời kinh, tiếng kệ trải qua những buổi lễ kì siêu và tuần thất buổi lễ kì siêu sẽ càng làm cho họ tiếp xúc với hình ảnh Tăng Ni nhiều hơn. Cũng có thể sau tang lễ và tuần thất đó, tang quyến sẽ được sự hướng dẫn chư tôn đức Tăng hữu duyên đến với chùa tụng Kinh, lễ Phật, ăn chay và làm những việc lành để hồi hướng công đức cho người quá cố tiến đến quy y Tam Bảo.

Trong lễ tang, Phật tử hữu duyên được gặp chư Tăng Ni trợ niệm cử hành tang lễ một cách trang nghiêm, làm cho tang quyến kính tin Tam Bảo. “*Những trường hợp tang quyến*

không phải Phật tử cũng có thể bén duyên lành đến đạo Phật. Bởi việc nhìn thấy và cảm nhận việc tổ chức tang lễ trang nghiêm đậm chất Phật giáo qua hình ảnh oai nghi lễ hạnh của vị chư lễ Tăng Ni trong những lần cung kính cộng thêm sự thành tâm của tang gia cũng làm ấm lòng khách viên. Bên cạnh đó, Phật tử nói riêng và người dân Nam Bộ nói chung ngày đầu năm mới thường tổ chức đi lễ chùa, thăm viếng ông bà quá cố, mừng tuổi ông bà hiện tại và cha mẹ, cô bác thân tộc. Nếu có gia đình riêng thì về bên ngoại, tới tới mừng 8 mới đi chùa lễ cầu an đầu năm...” (PVS. Nam, 46 tuổi, làm ruộng). Như vậy, sự báo đáp công ơn qua nghi lễ vòng đời của Phật tử ở tỉnh Long An trong bối cảnh văn hóa Nam Bộ luôn thể hiện rõ, phản ánh những giá trị nhân văn cao cả của các Phật tử trong nghi lễ của họ.

4.2. Sự khuyên dạy đạo đức văn hóa làm người

Thực tế chỉ ra rằng, sự răn dạy về đạo đức làm người qua các nghi thức/lễ thức trong nghi lễ vòng đời của Phật tử như tính chân thật, đằm đàng, nhường nhịn, chia sẻ..., luôn được thể hiện nổi trội. Chẳng hạn trong các nghi lễ liên quan đến trưởng thành như quy y Tam Bảo hoặc Vu Lan - Báo hiếu, người thụ lễ luôn được những Chư Tôn đức hướng dẫn, giảng dạy điều hay, lẽ phải ở đời để sau này trở thành người tốt cho xã hội. Theo lời một Phật tử ở huyện Cần Giuộc: *“Phật giáo đến với chúng ta bằng giá trị chân thật, với một tinh thần cao thượng, sống trong hòa bình và lòng từ bi, không làm hại bất kỳ một chúng sinh nào khác, lại càng không ép buộc mọi người, đến với Phật pháp bằng tinh thần tự nguyện để hoàn thiện đạo đức của chính mình”* (PVS. Nam, 26 tuổi, diễn viên). Những điều này là quan điểm, giáo lý và lời dạy của Đức Phật nhằm hướng con người đến các giá trị chân, thiện, mỹ, đặc biệt là sự hòa ái, tính vị tha, trung thực, can đảm, hiếu thảo..., luôn được nhắc đến.

Theo lời một nữ Phật tử ở thành phố Tân An - người thường xuyên đến chùa tu tập, hiện có hai con gái, đứa nhỏ 8 tuổi và đứa lớn 12 tuổi: *“Con cái của tôi đều ngoan hiền, có hiếu, rất giỏi, thương yêu nhau vì các con được giáo dục từ thai giáo ngay trong bụng mẹ,... Đặc biệt, ngay trong tháng các con khóc nhiều nên đã đem đến chùa cho Sư ông thọ ký để nuôi. Còn lúc thôi nôi thì nhờ các Thầy chưng bông, trái cây, và thỉnh quý Thầy cúng thôi nôi, ban pháp từ cho tụi nhỏ, sau đó đứa nào tròn 3 tuổi lại cho quy y. Tôi thường đi chùa thỉnh truyện tranh Phật giáo mang về cho hai bé đọc, nên hai bé biết niệm Phật Di Đà, biết ăn chay mỗi tháng 10 ngày, lễ phép, kính trên nhường dưới”* (PVS. Nữ, 42 tuổi, kinh doanh). Có thể nói, nghi lễ vòng đời của Phật tử ở Long An được thực hiện không chỉ là hình thức đánh dấu bước trưởng thành, chuyển đổi vị thế xã hội của từng cá nhân con người mà còn là sự răn dạy quan trọng để mỗi con người trở thành người có ích, người tốt trong xã hội.

4.3. Sự bảo vệ, chia sẻ và cộng cảm của cộng đồng

Qua kết quả nghiên cứu thực địa, các nghi lễ liên quan đến sinh nở, đầy tháng, thôi nôi, Hằng thuận, tụng kinh cầu an..., đều thể hiện việc bảo vệ an toàn, chia sẻ văn hóa, cộng cảm của cộng đồng. Theo một Phật tử ở huyện Tân Thạnh: *“Từ khi quy y đến chùa đều đặn, lời Phật dạy giúp chúng con hiểu ý nghĩa Kinh, sống có hiếu, làm tròn bổn phận đạo làm con, vì*

thế cả nhà con hay đi chùa, tìm hiểu Phật pháp...” (PVS. Nữ, 43 tuổi, buôn bán). Ý kiến của Phật tử khác cho rằng: “Khi biết đến đạo Phật thì con tin về nhân - quả, nghề kiểm toán gặp nhiều khách hàng gian lận nên con phải thương lượng, “dĩ hòa vi quý” nhưng không làm việc sai trái với lương tâm của mình” (PVS. Nữ, 23 tuổi, kiểm toán viên); hay “Đạo Phật giúp con biết ăn chay, bớt sát sanh, tránh tạo nghiệp và thể hiện lòng từ bi yêu thương chúng sanh, góp phần bảo vệ môi trường” (PVS. Nữ, 26 tuổi, làm ruộng); “Con nghĩ để chuyển hóa tốt cho chính con là điều quan trọng vì theo con tiêu chuẩn một Phật tử phải hội đủ nhiều yếu tố, phải biết làm thiện, hòa đồng với xã hội, cái chất bên trong mới quan trọng, tu không phải chỉ ở hình tướng mà ở chính tâm của mình” (PVS. Nam, 46 tuổi, làm ruộng).

Trong các nghi lễ vòng đời người của Phật tử ở Long An, tính cộng cảm của cộng đồng luôn được thể hiện rõ nét qua việc trực tiếp đến tham gia lễ mừng, cùng tụng kinh chúc phúc; còn lễ tang, mọi người tới chia buồn, phụ giúp để giảm bớt sự đau thương... Việc chia sẻ có thể bằng vật chất hay trách nhiệm, trong đó có cả người thân và hàng xóm láng giềng. Sự cộng cảm này được xây dựng nên bởi tính đồng tộc, đồng tôn giáo và đồng khu vực cư trú của Phật tử ở tỉnh Long An, thể hiện giá trị nhân văn sâu sắc của cộng đồng.

4.4. Giá trị văn hóa Phật giáo trong cộng đồng

Khảo sát tại thực địa cho thấy, tỉnh Long An có tỷ lệ người dân theo Phật giáo rất cao, chi phối lớn đến đời sống tinh thần, lễ nghi của cộng đồng thể hiện qua các nghi lễ liên quan đến vòng đời của họ. Từ khi có mặt ở tỉnh Long An, Phật giáo đã có những đóng góp quan trọng trong việc hình thành nền tư tưởng, văn hóa của người dân nơi đây, thể hiện ở một số khía cạnh như đề cao giá trị con người, hướng thiện, xây dựng xã hội an bình, phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc và truyền thống yêu nước, phát triển giáo dục. Đây cũng là một biểu hiện rõ nét về giá trị văn hóa tôn giáo của Phật giáo nơi đây đối với cộng đồng, đặc biệt là thông qua thực hành các nghi lễ, lễ thức liên quan tới vòng đời người Phật tử ở địa phương.

Cụ thể như đã đề cập, trong đám tang các vị Sư luôn chủ trì các nghi lễ quan trọng để quán tưởng, trợ duyên cho linh hồn người chết được siêu sinh, đồng thời cầu an, chúc phúc và khuyên giảng đạo lý, trấn an tinh thần cho người sống. Trong khi người dân thì đến chia buồn, phụ giúp nhiều công việc khác nhau kết hợp chia sẻ về vật chất, trách nhiệm và tinh thần. Sự cộng cảm này được xây dựng nên bởi tính đồng tộc, đồng tôn giáo, đồng khu vực cư trú của người Long An và Nam Bộ, phản ánh rõ ràng về giá trị nhân văn và văn hóa Phật giáo. “Vào ngày giỗ ông bà quá cố hay cưới hỏi trước đây, con cháu dòng họ bà con xóm làng đều tới tụ tập trước 1, 2 ngày để phụ giúp nhà tổ chức lễ dọn dẹp, trang trí các thứ cho lễ cưới hỏi, lễ giỗ. Cụ thể, họ gói bánh và chuẩn bị gà, vịt, heo..., tới đến con cháu ngõ xóm tới uống trà, văn nghệ; sáng hôm sau tiếp tục phân chính lễ. Khi chia tay ra về, gia đình tổ chức lễ đều gửi cho mọi người đến phụ giúp quà, bánh, trái cây..., tạo nên tình cảm nồng nàn. Thời gian gần

đây, do lối sống công nghiệp nên đã không có thời gian thực hành tất cả các sắc thái truyền thống trước đây nữa” (PVS. Nam, 46 tuổi, làm ruộng).

Hiện nay, tuy có sự biến đổi khác nhau do nhiều yếu tố, song mỗi nghi lễ trong chu kỳ đời người Phật tử ở tỉnh Long An đều có mục đích, chức năng, ý nghĩa văn hóa và giá trị nhân văn cao đẹp, phục vụ thiết thực đời sống tinh thần, tái tạo sự sống ngày một tốt hơn. Do đó, các nghi lễ vẫn được tổ chức trang trọng theo thiết chế văn hóa Phật giáo nơi đây trong bối cảnh văn hóa Nam Bộ. Mặc dù cá nhân thụ lễ nhưng luôn có sự tham gia của nhiều người, qua đó góp phần thắt chặt mối quan hệ cố kết cộng đồng. Đặc biệt, sau các nghi lễ đều có sự thuyết pháp của các vị Sư liên quan đến giáo lý, điều hay lẽ phải, những điều cần thực hiện trong cuộc sống để tạo nên quả phước cho mai sau. Trong hôn lễ, vị Sư còn thuyết giảng về đạo vợ chồng, đạo hạnh của người làm chồng, làm cha, làm mẹ...; hoặc trong đám tang, các vị Sư luôn chủ trì các nghi lễ quan trọng, vì thế, tư tưởng và văn hóa Phật giáo luôn thấm nhuần trong mỗi Phật tử và không ít người dân ở Long An từ góc nhìn văn hóa Nam Bộ, thể hiện được vai trò Phật giáo đối với cộng đồng thông qua thực hành các nghi lễ liên quan đến vòng đời người Phật tử nơi đây.

Kết luận

Nghi lễ vòng đời của Phật tử luôn được chú trọng và không thể thiếu đối với đời sống tinh thần người dân tỉnh Long An từ góc nhìn văn hóa Nam Bộ. Nghi lễ tuy khó có thể giúp cho hành giả trong lộ trình tìm đến giải thoát, nhưng đó chính là một trong các yếu tố tạo nên văn hóa và bản sắc Phật giáo, góp phần nối kết tương tục giữa người tín đồ với tôn giáo của họ. Nói chung, nghi lễ vòng đời của Phật tử ở tỉnh Long An trong bối cảnh văn hóa Nam Bộ đã và đang thể hiện nhiều giá trị trong cuộc sống của cộng đồng tộc người. Vì thế, nghi lễ được xem như chỗ dựa tinh thần của mỗi cá nhân thụ hưởng để vượt qua những khó khăn trong cuộc sống hoặc thể hiện sự chuyển hóa trong xã hội thông qua thực hiện ứng dụng các nghi lễ vào đời sống.

Tuy chưa có điều kiện đề cập trong bài viết nhưng thông qua nghi lễ vòng đời của Phật tử ở tỉnh Long An trong bối cảnh văn hóa Nam Bộ còn thấy được nhiều giá trị đặc trưng khác của Phật giáo nơi đây như các biểu tượng và các nghi thức được thực hành trong từng nghi lễ, các lễ vật dùng trưng bày, các hành vi của người hành lễ và thụ lễ cũng như những người đến dự lễ,... Do đó, thực hành nghi lễ vòng đời người Phật tử không chỉ mang giá trị nhân sinh quan mà còn góp phần giải thích về vũ trụ quan trọng quan niệm của Phật tử, đồng thời thể hiện đậm nét giá trị nhân văn như báo đáp công ơn sinh thành, dưỡng dục; răn dạy đạo đức làm người; bảo vệ sự an toàn, chia sẻ và cộng cảm của cộng đồng,... Qua đó, tạo nên giá trị ổn định trong nhận thức của Phật tử về thế giới quan Phật giáo - một trong các giá trị cốt lõi mang đặc trưng văn hóa Nam Bộ.

Tài liệu tham khảo

1. Công thông tin điện tử tỉnh Long An (2024), *Điều kiện tự nhiên - lịch sử*, trên trang: <https://www.longan.gov.vn/dieu-kien-tu-nhien-lich-su> (Truy cập ngày 25/10/2024).
2. Giáo Hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Long An (2022), *Kỷ yếu Hội thảo kỷ niệm 40 năm thành lập Giáo hội Phật giáo Việt Nam và 38 năm thành lập Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Long An*.
3. Trịnh Thị Lan (2017), *Nghi lễ của người Hà Nhì ở huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai hiện nay*, Nxb. Mỹ thuật, Hà Nội.
4. Layton, Robert (1997), *An Introduction to Theory in Anthropology*, Cambridge University Press.
5. Đỗ Đức Lợi (2002), *Tập tục chu kỳ đời người của các tộc người ngôn ngữ Mông - Dao ở Việt Nam*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
6. Ngọc Mai (2023), Báo động tình trạng ly hôn gia tăng, trên trang: <https://baophapluat.vn/bao-dong-tinh-trang-ly-hon-gia-tang-post493263.html> (Truy cập ngày 16/2/2025).
7. Malinowski, Bronislaw (1922), *Argonauts of the Western Pacific: An Account of Native Enterprise and Adventure in the Archipelagoes of Melanesian New Guinea*, London: George Routledge & Sons LTD, New York: E.P. Dutton & Co.
8. Lý Hành Sơn (2003), *Các nghi lễ chủ yếu trong chu kỳ đời người của nhóm Dao Tiền ở Ba Bể, Bắc Kạn*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
9. Vũ Thị Uyên (2019), *Nghi lễ vòng đời của người Dao Quần Chẹt ở Ba Vì, Thành phố Hà Nội*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
10. Van Gennep, Arnold (1960), *The rite of passage*, Routledge & Kegan Paul, London.
11. Van Gennep, Arnold (1960), *The rite of passage*, Routledge & Kegan Paul, London.
12. Viện Nghiên cứu Phật giáo Việt Nam (1991), *Địa Tạng Kinh Việt Nam, Trường Bộ II, Kinh Giáo Thọ Thi Ca La Việt* [lược], Viện Nghiên cứu Phật giáo Việt Nam ấn hành.
13. Lê Trung Vũ, Lưu Kiếm Thanh, Nguyễn Hồng Dương (1996), *Nghi lễ vòng đời*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội.